

Số: ~~1584~~/BC-UBND

Triệu Sơn, ngày 05 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 32-CT/TW của Ban bí thư “về tăng cường công tác lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân”

Thực hiện Công văn số 964/STP-PBGDPL ngày 21/6/2019 của Sở Tư pháp Thanh Hóa về việc báo cáo tổng kết 15 thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân. Ủy ban nhân dân huyện Triệu Sơn báo cáo kết quả tổng kết như sau:

Phần I

KẾT QUẢ 15 NĂM THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 32-CT/TW

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VIỆC TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 32-CT/TW, THÔNG BÁO SỐ 74-TB/TW, KẾT LUẬN 04-KL/TW

1. Tình hình tổ chức quán triệt, triển khai Chỉ thị 32-CT/TW; Thông báo số 74-TB/TW; Kết luận số 04-KL/TW và Luật phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Thông báo số 74-TB/TW; Kết luận số 04-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Chỉ thị và các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

Ngay sau khi các văn bản có hiệu lực thi hành, Huyện ủy đã tổ chức hội nghị quán triệt cho cán bộ chủ chốt của huyện, xã, cho các Chi ủy, Đảng ủy trực thuộc, trên cơ sở đó Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện đến các cơ quan, ban ngành đoàn thể và cán bộ chủ chốt trên địa bàn huyện và chỉ đạo UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện. Chỉ đạo các xã, thị trấn cùng cố, kiện toàn Hội đồng PHPBGDPL đồng thời xây dựng bổ sung quy chế hoạt động cho phù hợp với từng giai đoạn.

2. Ban hành kế hoạch, xây dựng, ban hành văn bản chỉ đạo hướng dẫn tổ chức thực hiện số Chỉ thị 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Thông báo số 74-TB/TW và Kết luận số 04-KL/TW

Nhận thức rõ vai trò và tầm quan trọng của công tác phổ biến giáo dục pháp luật, trong những năm qua cấp ủy đảng, chính quyền các cấp luôn quan tâm, đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức, biện pháp nhất là từ sau Hội nghị sơ kết Chỉ thị 32-CT/TW ngày 18/4/2007, Ban Thường vụ

huyện uỷ Triệu Sơn đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo từ huyện xuống cơ sở để tổ chức thực hiện.

Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân huyện còn chủ động trong việc triển khai thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật như: Quyết định số 13/2003/QĐ-TTg ngày 17/01/2003 về phê duyệt chương trình phổ biến giáo dục pháp luật giai đoạn 2003-2007; Quyết định 212/2004/QĐ-TTg ngày 16/12/2004 phê duyệt chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ năm 2005 đến năm 2010. Nghị quyết số 61/2007/NQ-CP ngày 07/12/2007 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban bí thư trung ương (khoá IX). Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg phê duyệt chương trình phổ biến giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến năm 2012...

3. Công tác phối hợp của các cấp, các ngành, đoàn thể trong việc triển khai, quán triệt, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW; Thông báo số 74-TB/TW và Kết luận số 04-KL/TW

Hàng năm, Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện phối hợp các ban, ngành, đoàn thể tiếp tục triển khai, xây dựng kế hoạch, chương trình thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW; Thông báo số 74-TB/TW và Kết luận số 04-KL/TW trên địa bàn huyện, trong đó tập trung bám sát tình hình thực tế nhiệm vụ chính trị, an ninh, quốc phòng cũng như kinh tế - xã hội ở địa phương nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp trong việc tăng cường công tác phối hợp của các cấp các ngành, cơ quan, đơn vị trong phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Công tác kiểm tra sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW; Thông báo số 74-TB/TW và Kết luận số 04-KL/TW

Huyện uỷ, Ủy ban nhân dân tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW; Thông báo số 74-TB/TW và Kết luận số 04-KL/TW trên địa bàn huyện, đồng thời tiến hành kiểm tra các cơ quan, đơn vị, các chi bộ trực thuộc, Đảng uỷ các xã, thị trấn trong việc tổ chức sơ kết, tổng kết theo sự chỉ đạo của Huyện uỷ.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TẠI CHỈ THỊ SỐ 32-CT/TW, THÔNG BÁO SỐ 74-TB/TW, KẾT LUẬN 04-KL/TW

1. Xây dựng, hoàn thiện, thể chế, chính sách pháp luật về công tác phổ biến; kết quả nổi bật của việc thực hiện Luật Phổ biến giáo dục pháp luật

Qua gần 15 năm tổ chức và thực hiện Chỉ thị 32-CT/TW và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, của UBND tỉnh, công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện đã có những chuyển biến tích cực. Nhận thức, xác định rõ phổ biến, giáo dục pháp luật là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, về vai trò trong công tác tuyên truyền của các cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể và nhân dân không ngừng tăng lên. Hình thức và nội dung tuyên truyền ngày càng đa dạng, dễ hiểu và được triển khai sâu rộng đến thôn bản, cụm dân cư, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật cho mọi tầng lớp nhân dân, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, giữ vững kỷ cương kỷ luật, tăng

cường sự đoàn kết trong nội bộ nhân dân, góp phần giữ vững trật tự trị an trên địa bàn.

2. Kết quả đạt được trong triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW; Thông báo số 74-TB/TW và Kết luận số 04-KL/TW gắn với việc tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật

Thực hiện Quyết định số 13/2003/QĐ-TTg ngày 17/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phổ biến giáo dục pháp luật từ năm 2003, Chỉ thị 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Chỉ thị; các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác phổ biến giáo dục pháp luật. Hàng năm, Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật của huyện tham mưu cho UBND huyện xây dựng các Kế hoạch, công văn, hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện. Trong những năm qua, hằng năm Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật của huyện phối hợp với các ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức các hội nghị triển khai các văn bản pháp luật mới có liên quan thiết thực đến nhiệm vụ chính trị của địa phương cho cán bộ chủ chốt cấp huyện, cấp xã như: *Hiến pháp, Bộ Luật Hình sự; Bộ Luật Dân sự; Bộ Luật Lao động; Luật Đất đai; Luật Hôn nhân và gia đình; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Khiếu nại, Tố cáo; Luật Bồi thường trách nhiệm của Nhà nước; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Tiếp công dân; Luật Bảo vệ và phát triển rừng; Luật Giao thông đường bộ; Luật Giáo dục; Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật Bảo hiểm xã hội; Luật Bảo hiểm y tế; Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh Dân quân tự vệ; Pháp lệnh Người có công cách mạng.... Nghị định 84/CP ngày 25/5/2007 trong vấn đề cấp Giấy CNQSDĐ; Nghị định 54/CP ngày 26/5/2006 về chế độ người có công*

Tính từ năm 2003 đến nay các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tổ chức tuyên truyền được 1120 hội nghị cho gần 168.000 lượt người tham dự. Tổ chức 10 cuộc thi tìm hiểu pháp luật...

3. Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật các cấp, và các bộ, ngành, đoàn thể, địa phương trong tổ chức thực hiện phổ biến giáo dục pháp luật.

Huyện uỷ, UBND huyện đã giao cho Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật huyện chủ động phối hợp với các ngành trong việc tổ chức và tham gia các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật tại địa phương bằng nhiều hình thức như: Cung cấp đề cương tài liệu tuyên truyền pháp luật mới cho báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; cho chuyên mục tìm hiểu pháp luật phát sóng trên đài Truyền thanh - truyền hình huyện; Tổ chức ký kết các chương trình phối hợp với Huyện đoàn, Hội Phụ nữ; Hội Nông dân; UBMTTQ huyện; Ban Dân vận; Phòng Giáo dục- Đào tạo; Ban Chỉ huy Quân sự huyện. Tổ chức các Hội nghị hàng năm giới thiệu các văn bản pháp luật mới được các kỳ họp của Quốc hội thông qua. Phối hợp với sở Tư pháp mở các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ tại huyện, cũng như đặt tại các cụm xã cho tuyên truyền viên PL, hoà giải viên cơ sở nhằm nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, tuyên truyền tại cơ sở. Qua quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 32 -CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban bí thư về tăng cường

sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân cho thấy đây là chủ trương đúng đắn, kịp thời của Đảng và Nhà nước đối với công tác phổ biến giáo dục pháp luật trong lộ trình thực hiện nhiệm vụ chiến lược xây dựng nhà nước pháp quyền, đã có tác động tích cực đến nhận thức của cán bộ, nhân dân đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật. Đồng thời xác định rõ vai trò của cấp uỷ đảng trong lãnh đạo chỉ đạo công tác phổ biến giáo dục pháp luật ở địa phương và các cơ quan, đơn vị; nhìn chung các ngành, các cấp và các đoàn thể quần xã hội từ huyện đến cơ sở đã nhận thức đúng về vai trò của công tác phổ biến giáo dục pháp luật và coi đây là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong cán bộ công chức và nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục, pháp luật thông qua các buổi tuyên truyền, vận động còn giải đáp được những kiến nghị, vướng mắc mà nhân dân quan tâm như: Vấn đề quy hoạch, sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện; Vấn đề quản lý bảo vệ rừng; Chế độ chính sách của Nhà nước đối với người có công, chính sách xóa đói giảm nghèo, hỗ trợ tái định cư... Chính nhờ sự quan tâm lãnh, chỉ đạo sát sao từ huyện đến cơ sở trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục PL mà những thắc mắc của nhân dân đều được giải quyết nhanh chóng, kịp thời, góp phần tạo nên niềm tin của nhân dân đối với Đảng với chính quyền, hạn chế những khiếu nại, tố cáo gây mất đoàn kết trong nội bộ nhân dân và giữ gìn trật tự trị an trên địa bàn huyện.

4. Xác định nội dung trọng tâm cần phổ biến giáo dục pháp luật và lựa chọn các hình thức phổ biến giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn

Căn cứ vào tình hình cụ thể của cơ sở, đã nghiên cứu lựa chọn để chỉ đạo và tổ chức thực hiện một số hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả sau:

- Phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, mở các chuyên trang, chuyên mục về tìm hiểu pháp luật giới thiệu các văn bản pháp luật mới được Quốc hội thông qua tại các kỳ họp; các văn bản pháp luật liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người dân; các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; huyện ban hành. Hàng tuần phát chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật trên hệ thống truyền thanh cấp xã. đăng tải trên trang thông tin điện tử của huyện tại địa chỉ: nhuthanh,thanhhoa.gov.vn.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật còn được thực hiện thông qua tổ chức các Hội nghị tuyên truyền pháp luật theo đợt, theo chuyên đề tại huyện và tại cụm xã nhằm giới thiệu các văn bản pháp luật mới ban hành hoặc được sửa đổi bổ sung tại các kỳ họp của Quốc hội. Tổ chức tuyên truyền lồng ghép vào Hội nghị của các ngành có đông đảo bộ phận nhân dân tham gia; tổ chức lồng ghép vào các buổi họp thôn; sinh hoạt cộng đồng; các lễ hội đầu năm; các buổi sinh hoạt của Chi bộ; các tổ chức đoàn thể,...

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật còn được thực hiện thông qua việc khai thác tủ sách pháp luật. UBND huyện chỉ đạo, tăng cường củng cố, kiện toàn tủ sách pháp luật của các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị, trường học. Các xã đã

bổ trí kinh phí từ ngân sách địa phương để bổ sung trang bị những đầu sách pháp luật mới, phục vụ cho nhu cầu tra cứu và đọc sách của cán bộ và nhân dân. Đến nay 100% các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị, trường học trên địa bàn huyện đều có tủ sách pháp luật; trang bị thêm các đầu sách mới...

Số lượng tủ sách pháp luật: Tổng số tủ sách pháp luật 63 tủ, trong đó:

+ Tại huyện: 07 tủ sách PL

+ Tại UBND các xã, thị trấn: 54 tủ sách pháp luật, đặt tại UBND xã, thị trấn

+ Tại các thôn, bản, khu phố, Bưu điện văn hóa xã, thị trấn, các trường học: 128 tủ.

Các tài liệu chủ yếu trong tủ sách pháp luật: Các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và địa phương, các tài liệu tuyên truyền của Sở Tư pháp về các chính sách gắn liền với người dân cơ sở.

Số lượng đầu sách trung bình của mỗi tủ sách: Trung bình mỗi tủ sách pháp luật có gần 400 đầu sách pháp luật. Hàng năm việc bổ sung, cập nhật đầu sách, văn bản pháp luật được thực hiện thường xuyên. Từ nguồn kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật, hàng năm Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật của huyện đặt mua các đầu sách pháp luật mới được ban hành bổ sung cho tủ sách pháp luật của huyện và các xã, thị trấn.

Việc cung cấp, hỗ trợ tài liệu pháp luật cho Tủ sách pháp luật của các cơ quan chức năng ở Trung ương và địa phương: Các cơ quan ở Trung ương và địa phương cũng thường xuyên cung cấp, hỗ trợ tài liệu pháp luật cho tủ sách pháp luật, nhất là các loại báo, tạp chí.

Đối tượng phục vụ của Tủ sách pháp luật: Cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

Thời gian phục vụ đối với các tủ sách pháp luật đặt tại huyện và UBND xã, thị trấn thì phục vụ trong giờ hành chính.

Phương thức khai thác Tủ sách pháp luật: cho mượn đọc, hoặc đọc - tìm hiểu tại chỗ miễn phí.

Thông qua những hoạt động đó giúp cho cán bộ và nhân dân tích cực tìm hiểu các văn bản, sách, báo pháp luật để giải quyết công việc và vận dụng vào các hoạt động hàng ngày, tránh các vi phạm pháp luật.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật thông qua công tác hoà giải ở cơ sở. Đến nay toàn huyện có 254 tổ hoà giải với 1268 hoà giải viên. Hoạt động hoà giải ở cơ sở cũng là một kênh quan trọng trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Hàng năm tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ về hoà giải tại cơ sở cho tổ viên tổ hoà giải nhằm cung cấp tài liệu, kiến thức pháp luật, giúp cho các hoà giải viên nắm được đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, phạm vi công việc của mình để giải quyết kịp thời những mâu thuẫn, xích mích nhỏ trong nhân dân, hạn chế được các vi phạm pháp luật xảy ra tại cơ sở.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật thông qua các Hội thi tìm hiểu pháp luật được sân khấu hoá như: Hội thi Hoà giải viên giỏi; Hội thi

Tìm hiểu Luật Đất đai; hội thi tìm hiểu Luật Công đoàn và Bộ Luật lao động; Thi tìm hiểu Luật an toàn giao thông...

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong nhà trường cũng được đánh giá là một kênh tuyên truyền pháp luật có hiệu quả ở trường trung học cơ sở, trung học phổ thông hàng năm đổi mới, nâng cao chất lượng các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật lồng ghép vào các hoạt động văn hoá, văn nghệ, các đợt sinh hoạt chính trị... trong trường học nhằm từng bước nâng cao nhận thức pháp luật trong học sinh, thông qua đó tác động tới gia đình của các em, tạo bước chuyển biến về chấp hành pháp luật.

Trong những năm qua được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của Thường trực Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật từng bước được đổi mới về nội dung, phương pháp tuyên truyền cho nhân dân các dân tộc trên địa bàn. Lựa chọn nội dung có liên quan trực tiếp đến người dân, soạn thảo đề cương ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nghe để tuyên truyền tại các buổi sinh hoạt cộng đồng, sinh hoạt các đoàn thể. Đổi mới công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện xây dựng chuyên mục tìm hiểu pháp luật phát sóng trên toàn huyện, có nội dung thiết thực phù hợp với nhu cầu tìm hiểu pháp luật trong nhân dân. Các xã, thị trấn sử dụng có hiệu quả băng, đĩa tuyên truyền trên hệ thống loa công cộng tại các thôn, bản, khu phố...

5. Xây dựng, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật

Thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật; Báo cáo viên PL; Tuyên truyền viên PL và Hòa giải viên cơ sở thường xuyên có sự thay đổi do công tác tổ chức cán bộ, do đó UBND huyện cũng như các xã, thị trấn đã kịp thời ban hành các quyết định kiện toàn để đảm bảo có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục PL được xuyên suốt.

- *Đối với huyện*

Hội đồng PHPBGDPL huyện luôn được kiện toàn hàng năm nếu có sự thay đổi về nhân sự, hiện nay Hội đồng PHPBGDPL huyện gồm 27 thành viên, do đồng chí phó Chủ tịch UBND huyện làm Chủ tịch Hội đồng. Và 15 Báo cáo viên Pháp luật. Các thành viên của Hội đồng cũng như các Báo cáo viên PL đều cơ cấu theo tiêu chuẩn quy định, đều có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm công tác đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra.

- *Đối với cấp xã*

Đội ngũ tuyên truyền viên PL cũng như Hòa giải viên cơ sở thường xuyên được kiện toàn đảm bảo cho việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tới toàn thể cán bộ, nhân dân được kịp thời, đạt hiệu quả cao. Đến nay 36/36 xã, thị trấn đã xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật với 462 người; 254 tổ hòa giải với 1268 Hòa giải viên cơ sở.

Hàng năm, ngay từ đầu năm UBND huyện đã ban hành Kế hoạch; Công văn hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện. Chỉ đạo phòng Tư pháp hướng dẫn các xã, thị trấn thường xuyên kiện toàn các tổ hòa giải, kiện toàn đội

ngũ hòa giải viên cơ sở; đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong việc giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn gây mất đoàn kết trong nội bộ nhân dân, nhằm góp phần giảm thiểu các vụ, việc tranh chấp, khiếu kiện kéo dài, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo sự đồng thuận, ổn định an ninh chính trị, thúc đẩy kinh tế - xã hội tại địa phương phát triển.

6. Các điều kiện bảo đảm triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và công tác xã hội hóa hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật

Kinh phí cấp cho công tác tuyên truyền PBGDPL tại cấp huyện là 100.000.000 đ/năm; tại các xã, thị trấn bình quân là 10.000.000đ/xã/năm.

Ngoài nguồn kinh phí được cấp từ ngân sách nhà nước nêu trên thì không có nguồn hỗ trợ nào khác.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật tại địa phương từ khi có Chỉ thị số 32-CT/TW, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Về nhận thức, sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân đối với công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Qua 15 năm thực hiện, công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện đã có những chuyển biến tích cực. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể và nhân dân ngày một quan tâm nhiều hơn về công tác này, xem đây là nhiệm vụ chính trị của mỗi cơ quan, địa phương góp phần đưa công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật ngày càng đi vào nề nếp, đạt hiệu quả cao.

1.2. Về xây dựng lực lượng, củng cố đội ngũ, đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật

Qua quá trình thực hiện Chỉ thị 32-CT/TW, được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp chính quyền đội ngũ báo cáo viên PL, tuyên truyền viên PL, hòa giải viên cơ sở đã tăng lên về số lượng và chất lượng. Việc đầu tư kinh phí, bổ sung đầu sách vào tủ sách pháp luật ở các xã, thị trấn và hệ thống loa truyền thanh phục vụ cho công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, pháp luật. Hàng năm báo cáo viên pháp luật cấp huyện, tuyên truyền viên PL đều được tham gia tổ chức tập huấn chuyên sâu về các chuyên đề phục vụ cho công tác PBGDPL tại cơ sở.

Hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật, đội ngũ báo cáo viên PL, tuyên truyền viên cấp xã đã từng bước đưa pháp luật vào cuộc sống.

Hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL dần đi vào nề nếp theo Kế hoạch, chương trình cụ thể, được thực hiện thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm. Nội dung phổ biến, giáo dục, pháp luật thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, gắn với nhiệm vụ chính trị, kinh tế xã hội ở địa phương. Các hình thức phổ biến, giáo dục, pháp luật có hiệu quả được các ban, ngành, đoàn thể, các xã,

thị trấn sử dụng, có sự kết hợp giữa phổ biến, giáo dục, pháp luật với công tác giáo dục chính trị tư tưởng và các hoạt động tuyên truyền vận động khác.

1.3. Hiệu quả của công tác phổ biến giáo dục pháp luật đạt được

Qua 15 năm tổ chức và thực hiện Chỉ thị 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, công tác tuyên truyền PBGDPL trên địa bàn huyện đã có những chuyển biến tích cực rõ rệt. Nhận thức về vai trò trong công tác tuyên truyền của các cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể và nhân dân không ngừng tăng lên. Các văn bản pháp luật đều được phổ biến kịp thời, chính xác đến tận người dân. Ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn không ngừng tăng lên. Tình hình vi phạm pháp luật ngày một giảm, góp phần giữ vững tình hình trật tự trị an trên địa bàn huyện.

2. Tồn tại, khó khăn, hạn chế

2.1. Tồn tại, khó khăn

- Chưa thực hiện thường xuyên được việc kiểm tra, giám sát chuyên đề đối với cấp ủy, tổ chức đảng về việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Nhận thức về pháp luật của nhân dân còn hạn chế, một số bà con có lối sống và suy nghĩ nặng về phong tục, tập quán cũ.

- Đội ngũ báo cáo viên pháp luật của huyện và tuyên truyền viên cấp xã, thường xuyên thay đổi do bố trí công việc mới. Một số đồng chí đã được đào tạo tập huấn, có kinh nghiệm và tâm huyết trong công tác tuyên truyền chuyển sang làm nhiệm vụ mới. Trong khi đó các đồng chí báo cáo viên pháp luật mới thì chưa qua đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức pháp luật vấn đề này đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến công tác tuyên truyền.

- Hình thức phổ biến, giáo dục, pháp luật còn nặng về tổ chức hội nghị tập huấn, chưa khai thác tốt các hình thức phổ biến, giáo dục, pháp luật lồng ghép.

- Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác tuyên truyền còn hạn chế. Một số xã hàng năm chưa quan tâm cấp kinh phí cho công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cũng như mua các đầu sách để bổ sung cho tủ sách pháp luật.

2.2. Nguyên nhân

- Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy đảng chưa được thường xuyên; các cấp chính quyền chưa thường xuyên kiểm tra hiệu quả của việc tuyên truyền tại cơ sở.

- Hình thức tuyên truyền pháp luật chủ yếu bằng miệng chưa thu hút được sự quan tâm của người dân. Nội dung văn bản pháp luật nhiều nên việc tuyên truyền còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế.

- Đội ngũ tuyên truyền viên đã được thường xuyên kiện toàn, quan tâm bồi dưỡng kiến thức pháp luật nhưng chưa thực sự đáp ứng với yêu cầu. Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân chưa nghiêm nên vẫn xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật.

3. Một số bài học kinh nghiệm trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật triển khai thực hiện Chỉ thị 32

Từ kết quả đạt được, qua 15 năm thực hiện Chỉ thị 32-CT/TW, đã rút ra một số kinh nghiệm sau:

Một là, cấp ủy, chính quyền các cấp cần quan tâm hơn nữa đến công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục, pháp luật, xem đây là nhiệm vụ chính trị thường xuyên của cấp ủy Đảng. Thực tế cho thấy nơi nào có sự quan tâm lãnh chỉ đạo kịp thời của cấp ủy, chính quyền thì nói đó công tác tuyên truyền đều đạt hiệu quả cao.

Hai là, trong công tác tuyên truyền cần có sự phối kết hợp giữa các ngành với các địa phương. Nội dung tuyên truyền cần có chiều rộng và chiều sâu. Hình thức tuyên truyền phải đa dạng, phong phú, thể hiện tính hấp dẫn, khơi dậy tính tự giác muốn tìm hiểu và nghiên cứu pháp luật của người nghe, phù hợp với từng đối tượng, gắn với nhiệm vụ chính trị, kinh tế địa phương. Có như vậy mới tạo ra phong trào rộng lớn, thu hút sự tham gia của đông đảo bà con.

Ba là, cần xác định rằng công tác tuyên truyền không thuộc về một ngành hay một tổ chức cá nhân nào mà là trách nhiệm của toàn xã hội. Muốn vậy mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, chấp hành nghiêm về lối sống và làm việc theo quy định của Hiến pháp và pháp luật, vận động nhân dân chấp hành tốt các quy định của Đảng và Nhà nước.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẦY MẠNH CÔNG TÁC PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG THỜI GIAN TỚI

I. Để tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành của cán bộ, nhân dân, trong thời gian tới và những năm tiếp theo, đồng thời khắc phục một số tồn tại, hạn chế đã nêu, Ủy ban nhân dân huyện Như Thanh đề ra một số giải pháp, nhiệm vụ chủ yếu tập trung, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện như sau:

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc có hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Thông báo số 74-TB/TW; Kết luận số 04-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Chỉ thị và các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

2. Chỉ đạo, tổ chức triển khai có hiệu quả các Kế hoạch thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật đồng thời tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai một số Đề án về tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 và một số đề án về PBGDPL theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh.

3. Chỉ đạo phòng Tư pháp – Cơ quan Thường trực của HĐPHPBGDPL tiếp tục thực hiện có hiệu quả và tham mưu cho Huyện ủy, HĐND, UBND huyện thực hiện tốt công tác Tư pháp trên địa bàn huyện và đặc biệt chú trọng đến công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật coi công tác này là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, quán triệt, triển khai tới cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn.

II. Kiến nghị, đề xuất.

1. Hàng năm tổ chức các bồi dưỡng nghiệp vụ tuyên truyền, hòa giải và trợ giúp pháp lý cho tuyên truyền viên và hòa giải viên cơ sở; tập huấn kiến thức, nghiệp vụ chuyên môn cho công chức tư pháp cấp huyện, cấp xã.

2. Bố trí tăng thêm ngân sách cho công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. / *PK*

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh (để b/c)
- Sở Tư pháp (để b/c);
- TT. H.ủy, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- HDPHPBGDPL huyện;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
~~PHÓ CHỦ TỊCH~~

* Hồ Trường Sơn

CÁC PHỤ LỤC BÁO CÁO THÔNG KÊ SỔ LIỆU

(kèm theo Phụ lục D)

Xây dựng thể chế triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW và Luật Phổ biến, giáo dục pháp.

STT	Số/ký hiệu và tên văn bản	Cơ quan ban hành	Ngày ban hành	Nội dung
1	Kế hoạch số 38/KH-HĐPHPBGDPL	Hội đồng PHPBGDPL huyện	Ngày 05/01/2012	Triển khai thi hành Luật PBGDPL
2	Kế hoạch số 139/KH-UBND	UBND huyện	Ngày 02/3/2015	Triển khai luật PBGDPL; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 và Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban bí thư

Mẫu II. Danh mục các văn bản hướng dẫn, triển khai Chỉ thị số 32-CT/TW(từ 2003 đến nay)

STT	Số/ký hiệu và tên văn bản	Cơ quan ban hành	Ngày ban hành	Nội dung văn bản
01	Kế hoạch số 09/KH-UBND	UBND huyện	Ngày 21/01/2007	Thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TW về công tác PBGDPL
02	Kế hoạch số 38/KH-HĐPHPBGDPL	Hội đồng PHPBGDPL huyện	Ngày 05/01/2012	Triển khai thi hành Luật PBGDPL
03	Kế hoạch số 129/KH-UBND	UBND huyện	Ngày 02/3/2015	Triển khai luật PBGDPL; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 và Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban bí thư

Mẫu V. Tổng hợp số liệu thống kê về kết quả phổ biến, giáo dục pháp luật.



Giai đoạn	Phổ biến pháp luật trực tiếp (PBPLTT)		Thi tìm hiểu PL		Số liệu PBGDPL được phát hành miễn phí (bản)	Số phát hành công trình PBGDPL trên đài truyền thanh xã (lần)	Số lượng tin bài về pháp luật được đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng (tin, bài)	Chuyên trang, chuyên mục về pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng (đề nghị nêu rõ số lượng, tên chuyên trang, chuyên mục)	Số lượng các văn bản, tài liệu được dịch ra tiếng dân tộc thiểu số	
	Số cuộc PBPLT (cuộc)	Số lượt người tham dự (lượt)	Số cuộc thi (cuộc)	Số lượt người dự thi					Số lượng văn bản	Tên loại văn bản
Từ năm 2003 đến nay	1120	168.000	10	1.200	168.000	610	620	Tìm hiểu PL	0	0

Mẫu VI. Kinh phí bố trí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Giai đoạn	Kinh phí của các Sở/ban/nghành/đoàn thể			Kinh phí cấp huyện			Kinh phí cấp xã		
	Kinh phí NSNN phân bổ thường xuyên	Kinh phí NSNN cấp theo chương trình, đề án	Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác	Kinh phí NSNN phân bổ thường xuyên	Kinh phí NSNN cấp theo chương trình, đề án	Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác	Kinh phí NSNN phân bổ thường xuyên	Kinh phí NSNN cấp theo chương trình, đề án	Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác
Từ 2013 đến nay				50.000.000đ/năm			10.000.000/xã/năm		

Mẫu III. Các Chương trình, Đề án phổ biến giáo dục pháp luật cụ thể hóa Chỉ thị số 32-CT/TW do cơ quan đơn vị, địa phương chủ trì, tham mưu cho tổ chức thực hiện. Từ năm 2003 đến nay

STT	Cơ quan chủ trì	Số/ký hiệu và tên văn bản	Ngày ban hành	Cơ quan phối hợp	Cấp trình/ban hành

Mẫu IV. Số lượng thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, công chức phụ trách công tác PBGDPL.

Giai đoạn	Thành viên HĐPHPBGDPL	Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh	Báo cáo viên pháp luật cấp huyện	Tuyên truyền viên cấp xã	Công chức tư pháp thực hiện nhiệm vụ PBGDPL	Công chức phụ trách thực hiện nhiệm vụ PBGDPL
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Từ năm 2003 đến năm 2013	17		15	601	01	
Từ năm 2014 đến 2017	21		15	601	01	
Từ năm 2018 đến nay	27		15	472	01	